

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	806051	Động vật học 2	3	8	Nguyễn Thanh Tuấn	11260	01		2	6	3	C.D104	DSI1251	1234567890-----
2	806051	Động vật học 2	3	8	Nguyễn Thanh Tuấn	11260	01	01	2	1	5	C.A502	DSI1251	----567890-----
3	806060	Vi sinh vật học	3	30	Đặng Thị Ngọc Thanh	10147	01		2	6	3	C.B106	DSI1261	1234567-----
4			3	30	Đặng Thị Ngọc Thanh	10147			3	6	2	C.E604	DSI1261	1234567-----
5	806060	Vi sinh vật học	3	15	Đặng Thị Ngọc Thanh	10147	01	01	5	1	4	C.A502	DSI1261	-----89012-----
6	806060	Vi sinh vật học	3	15	Đặng Thị Ngọc Thanh	10147	01	02	4	1	4	C.A504	DSI1261	-----89012-----
7	806064	PPDH Sinh học THPT 2	3	8	Phạm Thị Thanh Hiền	11075	01		3	9	2	C.D104	DSI1251	123456789012-----
8			3	8	Phạm Thị Thanh Hiền	11075			4	8	3	C.D104	DSI1251	123456789012-----
9	806067	Bài tập di truyền	2	59	Hoàng Minh Tâm	10127	01		4	8	3	C.A410	DSI1241	-234567890-----
10			2	59	Hoàng Minh Tâm	10127			5	9	2	C.E303	DSI1241	-234567890-----
11	806302	Sinh học tế bào	3	30	Thái Kế Quân	10872	01		2	9	2	C.B106	DSI1261	123456789-----
12			3	30	Thái Kế Quân	10872			5	8	3	C.A306	DSI1261	123456789-----
13	806402	Thống kê Sinh học	3	30	Thái Trần Phương Thảo	11006	01		4	6	4	C.B106	DSI1261	12345678901-----
14	806406	Sinh lý người và động vật	4	8	Nguyễn Thanh Tuấn	11260	01		2	9	2	C.D104	DSI1251	123456789-----
15			4	8	Nguyễn Thanh Tuấn	11260			6	6	3	C.D104	DSI1251	123456789-----
16	806406	Sinh lý người và động vật	4	8	Nguyễn Văn Tú	11050	01	01	4	1	5	C.A502	DSI1251	-----789012-----
17	806409	Nông nghiệp sạch và an toàn thực phẩm	3	59	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	11067	01		5	6	2	C.A310	DSI1241	-2345678901-----
18			3	59	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	11067			6	6	2	C.A409	DSI1241	-2345678901-----
19	806410	Phương pháp nghiên cứu khoa học ngành sư phạm sinh học	2	8	Nguyễn Đức Hưng	10139	01		5	6	3	C.D104	DSI1251	1234567890-----
20	806411	Phân tích và phát triển chương trình Sinh học THPT	3	39	Phạm Thị Thanh Hiền	11075	01		3	1	3	C.A206	DSI1231	-234567890-----
21	806411	Phân tích và phát triển chương trình Sinh học THPT	3	20	Phạm Thị Thanh Hiền	11075	01	01	3	1	5	C.A504	DSI1231	-----1234----
22	806411	Phân tích và phát triển chương trình Sinh học THPT	3	20	Phạm Thị Thanh Hiền	11075	01	02	4	1	5	C.A503	DSI1231	-----1234----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
23	806416	Đa dạng và kiểm soát sinh học	3	59	Phạm Thị Thanh Hiền	11075	01		3	4	2	C.A309	DSI1241	-234567890-----
24			3	59	Phạm Thị Thanh Hiền	11075			6	8	3	C.E501	DSI1241	-234567890-----
25	806417	Tập tính học động vật và sinh lý thần kinh cấp cao	3	59	Nguyễn Văn Tú	11050	01		2	9	2	C.A207	DSI1241	-234567890-----
26			3	59	Nguyễn Văn Tú	11050			3	6	3	1.C302	DSI1241	-234567890-----
27	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Trần Văn Diện	11756	28		2	1	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
28			4	50	Trần Văn Diện	11756			2	6	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
29			4	50	Trần Văn Diện	11756			3	1	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
30			4	50	Trần Văn Diện	11756			3	6	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
31			4	50	Trần Văn Diện	11756			4	1	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
32			4	50	Trần Văn Diện	11756			4	6	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
33			4	50	Trần Văn Diện	11756			5	1	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
34			4	50	Trần Văn Diện	11756			5	6	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
35			4	50	Trần Văn Diện	11756			6	1	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
36			4	50	Trần Văn Diện	11756			6	6	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
37			4	50	Trần Văn Diện	11756			7	1	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
38			4	50	Trần Văn Diện	11756			7	6	5	4.S_QP06	DSI1231	1-----
39	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818	29		2	1	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
40			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			2	6	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
41			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			3	1	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
42			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			3	6	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
43			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			4	1	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
44			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			4	6	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
45			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			5	1	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
46			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			5	6	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
47			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			6	1	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
48			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			6	6	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
49			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			7	1	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----
50			4	50	Nguyễn Hữu Rảnh	10818			7	6	5	4.S_QP01	DSI1231	1-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
51	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727	30		2	1	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
52			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			2	6	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
53			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			3	1	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
54			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			3	6	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
55			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			4	1	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
56			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			4	6	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
57			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			5	1	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
58			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			5	6	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
59			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			6	1	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
60			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			6	6	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
61			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			7	1	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
62			4	50	Phạm Anh Vĩnh	11727			7	6	5	4.S_QP02	DSI1231	1-----
63	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	31		2	1	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
64			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			2	6	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
65			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	1	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
66			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	6	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
67			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	1	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
68			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	6	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
69			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	1	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
70			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	6	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
71			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	1	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
72			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	6	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
73			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	1	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
74			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	6	5	4.S_QP03	DSI1231	1-----
75	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Lê Thu Hiền	11496	32		2	1	5	4.S_QP04	DSI1231	1-----
76			4	50	Lê Thu Hiền	11496			2	6	5	4.S_QP04	DSI1231	1-----
77			4	50	Lê Thu Hiền	11496			3	1	5	4.S_QP04	DSI1231	1-----
78			4	50	Lê Thu Hiền	11496			3	6	5	4.S_QP04	DSI1231	1-----
79			4	50	Lê Thu Hiền	11496			4	1	5	4.S_QP04	DSI1231	1-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
80	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Lê Thu Hiền	11496	32		4	6	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
81			4	50	Lê Thu Hiền	11496			5	1	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
82			4	50	Lê Thu Hiền	11496			5	6	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
83			4	50	Lê Thu Hiền	11496			6	1	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
84			4	50	Lê Thu Hiền	11496			6	6	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
85			4	50	Lê Thu Hiền	11496			7	1	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
86			4	50	Lê Thu Hiền	11496			7	6	5	4.S_QP0	DSI1231	1-----
87	863515	Tâm lí học (B)	3	60	Phạm Văn Tuấn	11779	02		3	8	3	C.A208	DSI1261	123456789-----
88			3	60	Phạm Văn Tuấn	11779			7	1	2	C.E105	DSI1261	123456789-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu